

Số: 250/2022/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 330/2022/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Kim Y, sinh năm 1982

Nơi ĐKKHKT: ấp Số 7, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: anh Dương Văn Th, sinh năm 1982

Nơi cư trú: ấp Số 7, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Dương Thị Kim A, sinh ngày 25/5/2002

2. Chị Dương Đoàn Ái N, sinh ngày 12/7/2004

Đồng nơi cư trú: ấp Số 7, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết sớm vụ án của các đương sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Kim Y và anh Dương Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Kim Y và anh Dương Văn Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có bốn người là Dương Thị Kim A, sinh ngày 25/5/2002; Dương Đoàn Ái N, sinh ngày 12/7/2004; Dương Quốc T, sinh ngày 10/7/2011 và Dương

Quốc H, sinh ngày 08/6/2016. Cháu T có nguyện vọng được sống chung với anh Th, anh Th cũng thống nhất nuôi cháu T. Khi ly hôn, chị Y, anh Th thỏa thuận việc nuôi con như sau:

- Chị Đoàn Thị Kim Y được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Quốc H, sinh ngày 08/6/2016.

- Anh Dương Văn Th được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Quốc T, sinh ngày 10/7/2011 theo nguyện vọng của cháu Thiện.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y, anh Th chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phân cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

- Đối với Dương Thị Kim A, Dương Đoàn Ái N các cháu khẳng định đã thành niên, có sức khỏe, có việc làm ổn định tạo ra thu nhập tự nuôi sống mình nên không yêu cầu trợ cấp từ chị Y, anh Th. Chị Y, anh Th cũng đều xác nhận các cháu Dương Thị Kim A, Dương Đoàn Ái N đã thành niên có sức khỏe và có việc làm tạo ra thu nhập tự nuôi sống bản thân được không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản: Chị Đoàn Thị Kim Y, anh Dương Văn Th, cháu Dương Thị Kim A, Dương Đoàn Ái N không có tranh chấp, không đặt ra yêu cầu giải quyết việc chia tài sản. Vì vậy Tòa án không xem xét.

Về nợ: Chị Đoàn Thị Kim Y và anh Dương Văn Th khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Kim Y tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được căn trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010560, ngày 23/8/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu; chị Y được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

Anh Th không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Càng Long;
- UBND xã Mỹ Cẩm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Nguyễn Thị Trang
Đã ký

